

Số: 12/2021/QĐST-DS

K, ngày 09 tháng 02 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 01 tháng 02 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 99/2021/TLST-DS ngày 15 tháng 01 năm 2021,

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà **Đào Kim D**, sinh năm 1949.

Địa chỉ: Ấp KS, xã KB, huyện K, tỉnh Kiên Giang

Người đại diện theo ủy quyền của bà Đào Kim D:

- Ông **Mai Hồng H**, sinh ngày 20/10/1969

Địa chỉ: Tổ 5, ấp RĐ, xã BT, huyện K, tỉnh Kiên Giang.

- Ông **Trịnh Thế P**, sinh ngày 29/02/1992.

Địa chỉ: Tổ 3, ấp SC, xã BT, huyện K, tỉnh Kiên Giang.

(Văn bản ủy quyền ngày 16/10/2020)

Bị đơn:

Bà **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1978

Ông **Lâm Văn H**, sinh năm 1976

Cùng địa chỉ: Ấp SC, xã BT, huyện K, tỉnh Kiên Giang

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Đào Kim D yêu cầu bà Nguyễn Thị H và ông Lâm Văn H trả số tiền gốc 30.000.000 đồng và lãi là 1.750.000 đồng. Tổng cộng là 31.750.000đ (Ba mươi một triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng).

Bà Nguyễn Thị H và ông Lâm Văn H đồng ý trả số tiền 31.750.000 đồng cho bà Đào Kim D.

Kể từ ngày nguyên đơn có đơn yêu cầu thi hành án nếu bị đơn chậm thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

** Phương thức thanh toán:* Bà Đào Kim D và bà Nguyễn Thị H, ông Lâm Văn H thỏa thuận: Bà Nguyễn Thị H và ông Lâm Văn H sẽ trả nợ sau khi án có hiệu lực.

** Về án phí:* Án phí hòa giải thành là 793.750 đồng. Mỗi bên chịu một nửa . Theo đó:

- Bà Đào Kim D thuộc đối tượng được miễn án phí theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 12 và Điều 48 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội nên không phải chịu số tiền án phí là 396.875 đồng.

- Bà Nguyễn Thị H và ông Lâm Văn H chịu 396.875 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện k;
- CC THA DS huyện k;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký

Lê Thị Diễm